

**Phụ lục VII
Appendix VII**

**CÔNG TY TNHH DAZHONG
(VIỆT NAM) INTERNATIONAL
DAZHONG (VIETNAM)
INTERNATIONAL COMPANY
LIMITED**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Số: 05/BC-DAZHONG VN
No: 05/ BC-DAZHONG VN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 8 năm 2025
Ho Chi Minh City, 29 August 2025

BÁO CÁO

Về ngày trở thành/ không còn là cổ đông lớn nhất, nhà đầu tư nắm giữ từ 5% trở lên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng

**REPORT ON THE DAY BECOMING/CEASING TO BE MAJOR SHAREHOLDERS,
INVESTORS OWNING 5% OR MORE OF SHARES/ CLOSED-END FUND
CERTIFICATES**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Công ty Cổ phần Chứng khoán Guotai Junan (Việt Nam).
To: - The State Securities Commission;
- Hanoi Stock Exchange;
- Guotai Junan Securities (Vietnam) Corp.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức đầu tư/Information on individual/organization:

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức đầu tư /Name of individual/ organisation: **CÔNG TY TNHH DAZHONG (VIỆT NAM) INTERNATIONAL/ DAZHONG (VIETNAM) INTERNATIONAL COMPANY LIMITED**

- Quốc tịch/Nationality: *Việt Nam/ Vietnamese*

- Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Number of Enterprise Registration Certificate 0314800991, ngày cấp/ date of issue: đăng ký lần đầu ngày 22/12/2017, thay đổi lần 1 ngày 16/8/2019/ first registration on 22 December 2017, first change on 16 August 2019, nơi cấp / place of issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh/ Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment.

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ Contact Address/ address of head office: 23 Ni Sư Huỳnh Liên, Phường 10, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam /23 Ni Su Huynh Lien, Ward 10, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

- Điện thoại/ Telephone: 0392728038 Fax: Email: Website:.....



2. Người có liên quan của cá nhân/tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu/chứng chỉ quỹ)/*Affiliated persons/ organisation (currently owning the same types of shares/fund certificates)*: Không có/ *None*.

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức có liên quan/*Full name of affiliated persons*:

- Quốc tịch/*Nationality*:

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi Cấp/*ID card No./Passport No. (as for individuals) or Business Registration Certificate No. or License on Operations or relevant legal documents (as for organizations), date of issue, place of issue*.

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/công ty quản lý quỹ (nếu có)/ *Current position at the public company/fund management company (if any)*:

- Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư/*Relationship with individuals/ organisations*:

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán/ *Ownership percentage of shares*:

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/mã chứng khoán sở hữu/*Name & code of shares/fund certificates owned*: IVS

4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục 3/*Trading accounts with securities mentioned in the paragraph 3 above*: Tại công ty chứng khoán/*At the securities company*: 061FCD7611 tại công ty chứng khoán/*In securities company*: Công ty Cổ phần Chứng khoán Guotai Junan (Việt Nam)/ *Guotai Junan Securities (Vietnam) Corp.*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned before the transaction*: 5.284.500 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 5,037% vốn điều lệ / *5,284,500 shares, equivalent to 5.037% of charter capital*.

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã mua/bán/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi tại ngày làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành/hoặc không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư sở hữu từ 5% cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ của quỹ đóng/*Number of shares or fund certificates purchased, sold, transferred or swapped at the date that changed the ownership percentage and became or ceased to be a major shareholder or investor owning 5% or more of closed-end fund's certificates*: 175.600 cổ phiếu/ *175,600 shares*

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi)/*Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned after the transaction (or the swap)*: 5.108.900 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 4,869% vốn điều lệ / *5,108,900 shares, equivalent to 4.869% of charter capital*.

8. Ngày thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi) làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành cổ đông lớn/không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư nắm giữ từ 5% chứng chỉ quỹ của quỹ đóng/*The trading date (or swap date) that changed the ownership percentage and became /ceased to be a major shareholder or investor owning 5% or more of closed-end fund certificates*: 28/8/2025

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ người có liên quan đang nắm giữ/*Number, ownership percentage of shares or fund certificates currently owned by the affiliated persons*: Không có/ *None*.

0991-C
IGTY
VHH
3/VIỆT
NATIONAL
T.P.HỒ

10. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ cùng người có liên quan nắm giữ sau khi giao dịch/Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned by individuals/organizations together with affiliated persons after the transaction: -

Nơi nhận:

Recipients:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/The State Securities Commission;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội/ Ha Noi Stock Exchange;
- Công ty Cổ phần Chứng khoán Guotai Junan (Việt Nam)/ Guotai Junan Securities (Vietnam) Corp;
- Lưu: VT,... /Archived:.

**CÔNG TY TNHH DAZHONG (VIỆT NAM)
INTERNATIONAL
DAZHONG (VIETNAM) INTERNATIONAL
COMPANY LIMITED**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(Signature, full name and seal)

Trần Thị Ngọc
7/1/2019
*27*

